TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2023/HS-PT
Ngày: 21/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**** Bị cáo kháng cáo:***

Nguyễn M; Sinh năm 1969 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ 05, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Không biết chữ , Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S *(chết)* và bà Hồ Thị M1 (còn sống); có vợ là Hồ Thị A và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Về nhân thân: Ngày 24.02.1993, bị TAND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Mua bán, sử dụng chất nổ trái phép" theo Bản án số 32/HSST.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cú trú, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/4/2022, thực hiện Quyết định của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu về việc xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tại nhà bà Hồ Thị M1, thuộc Tổ 05 phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng, tổ công tác có 06 người gồm: ông Phan Văn Tr - Thẩm phán và bà Phạm Thái Trâm A1 - Thư ký, ông Phạm V và Mai Văn T – Đại diện của Công ty thẩm định giá; ông Hà Nam Th – Đại diện Phòng Tài chính- Kế hoạch của UBND quận Liên Chiểu và một luật sư đại diện cho gia đình bà M1. Khi tổ thẩm định đang tiến hành các thủ tục thì có Nguyễn M *(là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự)* nhà bên cạnh đi sang trong tình trạng say xỉn, dùng lời lẽ chửi bới và đuổi tổ công tác ra khỏi nhà không cho làm việc. M lấy 01 cây chổi quét nhà gần đó cầm trên tay xông đến định đánh những người trong Tổ thì được người nhà can ngăn và giật lấy cây chổi. M tiếp tục la lối, tổ công tác không thể làm việc được nên đi ra trước sân nhà bà M1 đứng. Khoảng 05 phút sau, người nhà của bà M1 nói mọi người vào nhà làm việc vì gia đình đã khuyên bảo M. Nghe vậy, Tổ công tác tiếp tục vào nhà, trong lúc Tổ công tác đang lấy giấy tờ để thông báo nội dung buổi làm việc thì ông M xông đến giật lấy tờ giấy vò lại rồi vứt xuống đất. Thấy vậy, Tổ công tác đã khuyên can và giải thích cho M hiểu nội dung của buổi làm việc nhưng M không nghe mà tiếp tục dùng lời lẽ chửi bới, đuổi những người trong Tổ công tác ra khỏi nhà. Khi đó, những người trong Tổ công tác đứng dậy đi ra khỏi nhà, ông Phan Văn Tr đi ra sau cùng thì bị M dùng tay nắm cổ áo và lôi kéo ra ngoài, người nhà thấy vậy đã vào can ngăn M. Ngay lúc đó, M lấy cái ghế nhựa màu đỏ gần đó ném vào người ông Tr, ông Tr giơ tay lên đỡ nên trúng vào tay rồi ông Tr đi ra phía sau nhà đứng để sự việc bớt căng thẳng. Sau đó, M tiếp tục chạy ra ngoài nhặt cục đá cầm trên tay đi ra phía sau nhà tìm ông Tr nhưng không thấy nên M đi lên lại nhà trên cầm cục đá rượt đuổi ông Hà Nam Th, người nhà thấy vậy tiếp tục can ngăn M nhưng M không nghe mà tiếp tục nhặt 01 cục gạch sáu lỗ cầm trên tay rượt đuổi ông Mai Văn T, không đuổi kịp ông T nên M quay sang rượt đuổi người nhà thì bị người nhà khống chế giữ lại rồi lấy cục gạch trên tay. Khi người nhà vừa thả M ra để khuyên can thì M tiếp tục chạy ra phía trước nhà lấy 01 cây gỗ dài 1,2m tiếp tục rượt đuổi ông T bỏ chạy, không đuổi kịp ông T nên M quay sang rượt đuổi ông Phạm V bỏ chạy một đoạn khoảng 3 mét thì M đuổi kịp và dùng cây gỗ đánh trúng vào vùng lưng của ông V một cái, lúc đó cây gỗ bị gãy. Ông V bỏ chạy thì M tiếp tục rượt đuổi theo; thấy vậy người nhà của M đã chạy đến can ngăn giật lấy đoạn cây gỗ trên tay M thì giữa người nhà với M đã xảy ra xô xát giằng co và vật nhau té

xuống đất dẫn đến việc M bị thương tích trầy xước ở vùng vai phải, ở vùng mặt. M vùng ra được và tiếp tục rượt đuổi những người trong Tổ công tác. Lúc này, Công an phường B nhận được tin báo đến hiện trường, khống chế M đưa về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, Nguyễn M đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hậu quả: Ông Phan Văn Tr bị thương tích trầy xước da ở ngón tay bàn tay trái; Ông Phạm V bị đau ở vùng lưng nhưng do thương tích không đáng kể nên ông Tr và ông V không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi Cố ý gây thương tích.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn M phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*

Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn M **09 *(Chín)* tháng tù**; thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 12/01/2023, bị cáo Nguyễn M có đơn kháng cáo với nội dung: xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Nguyễn M giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn M về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng qua đó xử phạt bị cáo 09 *(Chín)* tháng tù là phù hợp, không nặng.Tại phiên toà cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; Do đó, đề nghị Hội đồng

xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1]. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/4/2022, tại nhà bà Hồ Thị M1, thuộc tổ 05 phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng, khi tổ công tác của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu do ông Phan Văn Tr là Thẩm phán chủ trì đang thực hiện nhiệm vụ xem xét, thẩm định tài sản tranh chấp trong vụ án dân sự thì Nguyễn M đã có hành vi chống đối: chửi, đuổi, dùng hung khí là chổi, cây, ghế, đá, gạch đuổi, đánh ông Phan Văn Tr và các thành viên tổ công tác.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 09 *(Chín)* tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là nghiêm khắc, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, do đó bị cáo xin HĐXX xem xét lại mức hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để làm ăn nuôi con.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn M không chỉ xâm phạm đến kỷ cương pháp luật, mà đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của người được giao nhiệm vụ thực thi công vụ là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội của địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Vì vậy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng qua đó xử phạt bị cáo 09 tháng tù và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung là phù hợp. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm tuy bị cáo có bổ sung, đơn xin cứu xét do hành cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp; Tuy nhiên tình tiết này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt đối với bị cáo, Do đó HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn M, Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn M 09 (Chín)** tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

2. *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Phan Vĩnh Chuyển